

Khoa Kinh tế

STT	Mã SV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Tỉnh trang	Số TC ĐK	Số TC TL	Điểm TB	Điểm RL	Xếp hạng	Xếp loại
1	161A030817	Lê Thị Quỳnh	Trang	Thừa Thiên Huế- 22/09/1998	161A03102		37	37	3.84	0	1	Xuất sắc
2	141A030351	Phạm Đỗ Phương	Thảo	Tp. Hcm-19/04/1996	141A0306		32	32	3.73	0	2	Xuất sắc
3	151A030015	Vương Mỹ	Duyên	Tp. Hồ Chí Minh- 09/03/1994	151A03021		61	46	3.73	0	3	Xuất sắc
4	151A031026	Nguyễn Thái	Dương	Bình Dương- 17/05/1997	151A0303		28	28	3.73	0	4	Xuất sắc
5	141A030274	Lưu Thị Lan	Phương	Đồng Tháp- 12/10/1996	141A0302		36	36	3.71	0	5	Xuất sắc
6	141A030316	Bùi Thị Thanh	Tuyền	Kiên Giang- 07/10/1996	141A0302		39	39	3.69	0	6	Xuất sắc
7	151A031304	Bùi Ngọc	Trâm	An Giang-08/11/1997	151A03022		69	51	3.67	0	7	Xuất sắc
8	141A030036	Nguyễn Thị	Phúc	Quảng Ngãi- 30/01/1994	141A0306		35	35	3.66	0	8	Xuất sắc
9	141A030186	Nguyễn Thị Mộng	Thư	Bến Tre-09/07/1996	141A0304		32	32	3.64	0	9	Xuất sắc
10	142A530001	Lê Thị Trúc	Linh	Tp. Hcm-15/12/1995	142A5301		16	16	3.63	0	10	Xuất sắc
11	141A030229	Hồng Mỹ	Thanh	Tp. Hcm-26/04/1996	141A0302		33	33	3.59	0	11	Giỏi
12	151A031114	Nguyễn Hữu	Cần	Bà Rịa - Vũng Tàu- 11/06/1996	151A0303		37	37	3.59	0	12	Giỏi
13	151A030475	Nguyễn Hoàng	Dũng	Tây Ninh-26/10/1992	151A03011		52	52	3.58	0	13	Giỏi
14	151A031126	Nguyễn Thị Tú	Sương	Tp. Hồ Chí Minh- 15/11/1997	151A03102		53	53	3.57	0	14	Giỏi
15	151A031126	Nguyễn Thị Tú	Sương	Tp. Hồ Chí Minh- 15/11/1997	151A03102		53	53	3.57	0	15	Giỏi
16	161A030986	Mai Thị Thúy	Hằng	Bình Dương- 20/02/1998	161A03072		36	36	3.57	0	16	Giỏi
17	161A030500	Lai Mỹ	Linh	TP. Hồ Chí Minh- 27/03/1994	161A03101		24	24	3.56	0	17	Giỏi
18	161A030814	Trương Hằng	Nga	Gò Công-08/04/1998	161A03013		33	33	3.56	0	18	Giỏi
19	141A030143	Đoàn Ngọc	Trinh	Cà Mau-11/08/1996	141A0302		39	39	3.54	0	19	Giỏi
20	141A030292	Lê Thị Hồng	Hải	Đắk Lắk-05/12/1996	141A0304		41	41	3.54	0	20	Giỏi

21	151A030987	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Tp. Hồ Chí Minh-30/03/1997	151A03021		55	43	3.53	0	21	Giỏi
22	141A030173	Phạm Anh	Huy	An Giang-12/12/1995	141A0304		32	32	3.5	0	22	Giỏi
23	151A031216	Nguyễn Thị Phương	Trinh	Khánh Hòa-16/05/1997	151A0309		32	32	3.5	0	23	Giỏi
24	141A030072	Võ Thị Phương	Ý	Bình Định-20/05/1996	141A0304		38	38	3.49	0	24	Giỏi
25	141A030302	Nguyễn Thị Huệ	Huệ	Thanh Hóa-08/08/1996	141A0304		38	38	3.49	0	25	Giỏi
26	151A030587	Thái Lương Nhã	Ân	Tp. Hồ Chí Minh-18/07/1997	151A03011		53	53	3.49	0	26	Giỏi
27	151A030385	Nguyễn Thị Hồng	Linh	Bình Dương-29/01/1997	151A03012		46	46	3.47	0	27	Giỏi
28	161A030570	Nguyễn Hoàng	Duy	TP. Hồ Chí Minh-19/05/1994	161A03071		39	39	3.47	0	28	Giỏi
29	161A030854	Nguyễn Cặp	Tăng	Long An-17/03/1998	161A03102		34	34	3.47	0	29	Giỏi
30	141A030139	Nguyễn Ngọc Thanh	Tuyền	Tp. Hcm-10/08/1996	141A0302		36	36	3.46	0	30	Giỏi
31	161A030174	Nguyễn Hồng Yến	Nhi	TP. Hồ Chí Minh-18/11/1998	161A03021		35	35	3.46	0	31	Giỏi
32	141A030019	Trần Thanh	Nguyên	Tp. Hcm-26/11/1992	141A0303		38	38	3.45	0	32	Giỏi
33	141A030040	Hồng Tiểu	Vy	Tp. Hcm-26/09/1996	141A0304		30	30	3.45	0	33	Giỏi
34	151A031152	Võ Thị Hồng	Hạnh	Quảng Nam-04/04/1997	151A03021		70	52	3.45	0	34	Giỏi
35	151A031153	Nguyễn Thị Kiều	Trang	Long An-16/10/1997	151A03022		70	52	3.45	0	35	Giỏi
36	141A030164	Trần Thị Mộng	Hiếu	Thừa Thiên Huế-21/06/1996	141A0303		32	32	3.44	0	36	Giỏi
37	161A030499	Trịnh Y	Hàm	Tp. Hồ Chí Minh-24/04/1997	161A03101		24	24	3.44	0	37	Giỏi
38	161A150350	Vương Tú	Dung	TP. Hồ Chí Minh-31/05/1998	161A03013		26	26	3.44	0	38	Giỏi
39	141A030080	Huỳnh Thị Diệu	Ny	Thừa Thiên Huế-11/11/1996	141A0302		42	42	3.43	0	39	Giỏi
40	151A030662	Nguyễn Thanh Thảo	Mây	Tp. Hồ Chí Minh-21/07/1997	151A03013		47	47	3.43	0	40	Giỏi

41	141A030240	Nguyễn Thị Trang	Trang	Thái Bình-02/07/1996	141A0303		32	32	3.41	0	41	Giỏi
42	141A030313	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Quảng Nam-02/12/1996	141A0304		32	32	3.41	0	42	Giỏi
43	161A031073	Dương Thị Kim	Thanh	Đồng Nai-22/01/1998	161A0311		38	38	3.41	0	43	Giỏi
44	151A031331	Trần Thanh	Huyền	Tp. Hồ Chí Minh-11/08/1997	151A03101		41	41	3.4	0	44	Giỏi
45	151A031382	Nguyễn Hồng	Lý	Tây Ninh-17/01/1996	151A0309		46	46	3.4	0	45	Giỏi
46	161A030061	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Tp. Hồ Chí Minh-24/07/1997	161A0306		42	42	3.4	0	46	Giỏi
47	161A030346	Nguyễn Thảo	Nguyên	Đồng Tháp-08/06/1998	161A03021		30	30	3.4	0	47	Giỏi
48	161A030513	Trần Thị Anh	Thư	An Giang-14/03/1998	161A03022		36	36	3.4	0	48	Giỏi
49	161A031179	Phan Cao Minh	Châu	Tp. Hồ Chí Minh-05/03/1997	161A03102		36	36	3.4	0	49	Giỏi
50	151A030151	Trương Huỳnh Ngọc	Huyền	Tp. Hồ Chí Minh-01/11/1997	151A03012		47	47	3.39	0	50	Giỏi
51	151A030694	Nguyễn Gia	Ân	Tp. Hồ Chí Minh-09/01/1997	151A0307		46	46	3.39	0	51	Giỏi
52	161A030520	Nguyễn Thị Thanh	Vàng	Bình Thuận-03/09/1998	161A03022		32	32	3.39	0	52	Giỏi
53	141A030116	Nguyễn Thị Ngọc	Huệ	Tp. HCM-24/03/1996	141A0304		36	36	3.38	0	53	Giỏi
54	141A030285	Bùi Thị Hồng	Phấn	Quảng Ngãi-07/11/1996	141A0302		39	39	3.38	0	54	Giỏi
55	141A030294	Phạm Lý Đức	Hiếu	Tp. HCM-24/08/1996	141A0302		36	36	3.38	0	55	Giỏi
56	161A031183	Trần Thị	Hạnh	Quảng Nam-14/01/1998	161A0311		38	38	3.38	0	56	Giỏi
57	141A030223	Nguyễn Mai Phước	Duyên	Cần Thơ-09/01/1996	141A0304		38	38	3.37	0	57	Giỏi
58	151A030953	Phan Thanh	Hương	Bình Phước-07/12/1997	151A03101		47	47	3.37	0	58	Giỏi
59	141A030137	Nguyễn Nguyễn Thành	Trung	Tp. HCM-08/05/1996	141A0306		35	35	3.36	0	59	Giỏi
60	141A030214	Lý Phương	Anh	Tp. HCM-15/11/1996	141A0302		33	33	3.36	0	60	Giỏi
61	161A030580	Lê Phúc	Dũng	Tp. Hồ Chí Minh-24/09/1998	161A0303		39	39	3.36	0	61	Giỏi

62	141A030049	Lê Huỳnh	Như	Tp. Hcm-01/09/1996	141A0304		30	30	3.35	0	62	Giỏi
63	161A030724	Vương Nguyễn Thúy	Vy	Tp. Hồ Chí Minh- 21/06/1998	161A03022		39	39	3.35	0	63	Giỏi
64	131A150032	Bùi Ngọc Thanh	Trúc	Tp. Hồ Chí Minh- 11/06/1995	141A0301		53	53	3.34	0	64	Giỏi
65	141A030309	Võ Thị Kim	Thơ	Bến Tre-05/01/1996	141A0304		29	29	3.34	0	65	Giỏi
66	151A030025	Huỳnh Phú	Thành	Tp. Hồ Chí Minh- 17/05/1997	151A03012		48	48	3.34	0	66	Giỏi
67	151A031018	Đặng Văn	Thuận	Bình Thuận- 11/03/1997	151A03014		43	43	3.34	0	67	Giỏi
68	141A030256	Võ Thảo	Như	Kiên Giang- 19/09/1996	141A0304		35	35	3.33	0	68	Giỏi
69	141A030037	Võ Thị Ngọc	Bông	Tây Ninh-02/01/1996	141A0302		42	42	3.32	0	69	Giỏi
70	141A030056	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Bến Tre-12/03/1995	141A0301		47	47	3.32	0	70	Giỏi
71	141A030246	Đặng Thị	Nương	Bình Định-25/05/1996	141A0302		33	33	3.32	0	71	Giỏi
72	141A030286	Đỗ Thị Như	Quỳnh	Bình Thuận- 16/07/1996	141A0302		42	42	3.32	0	72	Giỏi
73	141A030199	Huỳnh Thị Thanh	Hương	Thừa Thiên Huế- 02/06/1996	141A0301		47	47	3.31	0	73	Giỏi
74	141A030260	Phạm Thị Ngọc	Duyên	Tiền Giang- 23/07/1996	141A0301		32	32	3.31	0	74	Giỏi
75	141A030356	Đỗ Phúc	Thịnh	Tp. Hcm-29/10/1996	141A0301		35	35	3.31	0	75	Giỏi
76	151A030701	Hồ Hải Đăng	Quang	Tp. Hồ Chí Minh- 10/06/1997	151A03013		47	47	3.31	0	76	Giỏi
77	161A030450	Lê Thị	Quý	Bình Thuận- 20/11/1998	161A03022		36	36	3.31	0	77	Giỏi
78	161A030768	Nguyễn Hồng Ánh	Linh	TP. Hồ Chí Minh- 04/03/1998	161A03022		39	39	3.31	0	78	Giỏi
79	161A030852	Đặng Thị Loan	Anh	Thành Phố Hồ Chí Minh-12/01/1998	161A0304		37	37	3.31	0	79	Giỏi
80	161A031054	Huỳnh Duy	Thanh	Bến Tre-04/04/1997	161A03014		34	34	3.31	0	80	Giỏi
81	141A030015	Thống Quốc	Vinh	Tp. Hồ Chí Minh- 06/10/1996	141A0304		44	44	3.3	0	81	Giỏi

82	161A030633	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	TP. Hồ Chí Minh-12/03/1998	161A03102		33	33	3.3	0	82	Giỏi
83	141A030010	Nguyễn Thanh Mỹ	Huyền	Tp. Hcm-25/02/1996	141A0302		42	42	3.29	0	83	Giỏi
84	141A030065	Trần Thị Thanh	Thủy	Tp. Hcm-09/10/1996	141A0301		47	47	3.29	0	84	Giỏi
85	141A030093	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Sông Bé-26/08/1996	141A0306		35	35	3.29	0	85	Giỏi
86	141A030113	Nguyễn Thị Phương	Trang	Long An-15/06/1996	141A0302		36	36	3.29	0	86	Giỏi
87	141A030131	Trần Lê Hồng	Nhung	Tp. Hcm-12/07/1996	141A0302		36	36	3.29	0	87	Giỏi
88	161A030883	Nguyễn Như	Thùy	Đồng Nai-16/10/1997	161A03102		12	12	3.29	0	88	Giỏi
89	141A030079	Huỳnh Thị Giang	Thanh	Bình Thuận-27/11/1996	141A0301		27	27	3.28	0	89	Giỏi
90	151A031270	Phùng Đỗ Minh	Quang	Tp. Hồ Chí Minh-02/11/1997	151A03022		67	49	3.28	0	90	Giỏi
91	161A030250	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Đồng Tháp-10/03/1998	161A0303		39	39	3.28	0	91	Giỏi
92	161A030376	Nguyễn Thị Kim	Phụng	TP. Hồ Chí Minh-19/07/1998	161A0303		36	36	3.28	0	92	Giỏi
93	141A030022	Trần Thị Kim	Thoa	Tiền Giang-08/11/1996	141A0301		44	44	3.27	0	93	Giỏi
94	141A030073	Nguyễn Kim	Loan	Long An-10/12/1996	141A0306		32	32	3.27	0	94	Giỏi
95	141A030172	Trần Vũ Bảo	Trang	Tp. Hcm-30/01/1996	141A0304		32	32	3.27	0	95	Giỏi
96	141A030297	Lê Chí	Vĩ	Tiền Giang-26/07/1996	141A0302		45	45	3.27	0	96	Giỏi
97	151A031034	Thái Ngọc	Bình	Tp. Hồ Chí Minh-01/02/1997	151A03011		39	39	3.27	0	97	Giỏi
98	161A030664	Lê Thị Hạnh	Giang	An Giang-08/12/1998	161A03072		35	35	3.27	0	98	Giỏi
99	161A030748	Ngô Hoài Kim	Anh	TP. Hồ Chí Minh-15/12/1998	161A0306		33	33	3.27	0	99	Giỏi
100	151A031348	Nguyễn Thị Thanh	Trà	Bến Tre-30/03/1996	151A03014		58	58	3.26	0	100	Giỏi
101	161A030886	Nguyễn Hoàng	Dung	TP. Hồ Chí Minh-28/09/1998	161A03023		35	35	3.26	0	101	Giỏi
102	161A030937	Châu Thanh	Thái	Kiên Giang-19/07/1998	161A0306		36	36	3.26	0	102	Giỏi

103	161A031135	Phạm Nguyễn Khắc	Duy	Kiên Giang- 06/06/1998	161A03014		39	39	3.26	0	103	Giỏi
104	141A030025	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Tp. Hcm-01/02/1996	141A0304		30	30	3.25	0	104	Giỏi
105	141A030059	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	Bình Định-03/05/1996	141A0304		38	38	3.25	0	105	Giỏi
106	141A030090	Trần Thị Thu	Hương	Bạc Liêu-15/01/1996	141A0306		32	32	3.25	0	106	Giỏi
107	141A030154	Huỳnh Lam	Thiên	Cà Mau-21/02/1996	141A0302		36	36	3.25	0	107	Giỏi
108	141A030331	Đặng Thị Hoài	Phượng	Kiên Giang- 09/08/1996	141A0305		26	26	3.25	0	108	Giỏi
109	151A030595	Nguyễn Thị Hồng	Đào	Tp. Hồ Chí Minh- 19/11/1996	151A03011		50	50	3.25	0	109	Giỏi
110	151A030993	Lê Ngọc Hải	Quỳnh	Tiền Giang- 13/03/1997	151A0306		38	38	3.25	0	110	Giỏi
111	161A080394	Võ Thị Quỳnh	Trâm	Bình Phước- 08/02/1998	161A03014		36	36	3.25	0	111	Giỏi
112	142A530043	Nguyễn Bá	Tín	Đắk Lắk-04/07/1996	142A5301		25	25	3.24	0	112	Giỏi
113	151A031031	Đinh Viết Thái	Việt	Tp. Hồ Chí Minh- 07/08/1997	151A03014		53	53	3.24	0	113	Giỏi
114	151A031307	Nguyễn Thành	Thân	Bình Định-14/07/1997	151A0303		42	42	3.24	0	114	Giỏi
115	161A030094	Nguyễn Minh	Thệ	Bạc Liêu-13/02/1996	161A03021		36	36	3.24	0	115	Giỏi
116	161A030161	Lê Hoài	Trung	Tp. Hồ Chí Minh- 30/09/1998	161A0311		38	38	3.24	0	116	Giỏi
117	161A030564	Ngụy Cẩm	Ngọc	Bà Rịa - Vũng Tàu- 14/05/1998	161A03071		35	35	3.24	0	117	Giỏi
118	141A030191	Đặng Thị Kim	Lợi	Long An-10/10/1996	141A0302		33	33	3.23	0	118	Giỏi
119	161A031006	Phạm Thị	Duyên	Nam Định-26/12/1998	161A03023		33	33	3.23	0	119	Giỏi
120	141A030159	Lê Khánh	Ngọc	Kiên Giang- 22/01/1996	141A0301		44	44	3.22	0	120	Giỏi
121	141A030243	Nguyễn Thị Kim	Truyền	Bến Tre-22/06/1996	141A0303		32	32	3.22	0	121	Giỏi
122	141A030319	Huỳnh Thị Lan	Anh	Đồng Nai-02/11/1996	141A0304		27	27	3.22	0	122	Giỏi
123	141A030337	Trần Hữu	Nghĩa	Tiền Giang- 19/07/1996	141A0305		29	29	3.22	0	123	Giỏi
124	161A030178	Nguyễn Thị	Karô	Bình Định-12/12/1996	161A0306		30	30	3.22	0	124	Giỏi

125	161A030673	Nguyễn Thị Hồng	Ngoan	Lâm Đồng-07/09/1997	161A03022		38	38	3.22	0	125	Giỏi
126	161A031086	Trần Thị Thu	Huyền	Thái Bình-18/05/1998	161A03023		32	32	3.22	0	126	Giỏi
127	151A031094	Nguyễn Thị Tuyết	Minh	Tp. Hồ Chí Minh-14/05/1997	151A03014		50	50	3.21	0	127	Giỏi
128	151A031374	Nguyễn Ngọc	Trần	Vĩnh Long-16/03/1997	151A0309		26	26	3.21	0	128	Giỏi
129	161A030246	Chen Kun	Han	TP. Hồ Chí Minh-19/02/1998	161A0306		33	33	3.21	0	129	Giỏi
130	161A030259	Nguyễn Phạm Sách	Khải	Thành Phố Hồ Chí Minh-01/01/1998	161A03071		36	33	3.21	0	130	Giỏi
131	161A030483	Nguyễn Thanh	Nhơn	Tiền Giang-22/12/1998	161A03012		33	33	3.21	0	131	Giỏi
132	161A030952	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	Gia Lai-18/01/1998	161A03023		35	35	3.21	0	132	Giỏi
Khoa KTCN												
STT	Mã SV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Tỉnh trang	Số TC ĐK	Số TC TL	Điểm TB	Điểm RL	Xếp hạng	Xếp loại
1	141A020003	Lê Anh	Linh	Quảng Bình-14/12/1996	141A0201		49	49	3.56	0	1	Giỏi
2	141A020033	Tăng Hoàng	Yến	Tp. Hcm-12/12/1995	141A0201		49	49	3.51	0	2	Giỏi
3	151A010128	Nguyễn Thị Yến	Phụng	Long An-15/05/1997	151A0102		43	41	3.43	0	3	Giỏi
4	151A010071	Hoàng Anh	Khoa	Tp. Hồ Chí Minh-29/10/1997	151A0101		40	40	3.36	0	4	Giỏi
5	161A010149	Phan Nhật	Lâm	TP. Hồ Chí Minh-08/10/1998	161A0102		52	39	3.36	0	5	Giỏi
6	151A010018	Phùng Thanh	Thiện	Tp. Hồ Chí Minh-01/05/1997	151A0101		40	40	3.31	0	6	Giỏi
7	151A010205	Lưu Ngọc	Ánh	Tp. Hồ Chí Minh-27/01/1997	151A0102		37	37	3.27	0	7	Giỏi
8	161A010139	Đào Tuấn	Cường	TP. Hồ Chí Minh-26/03/1998	161A0102		43	33	3.23	0	8	Giỏi
Khoa Du lịch												
STT	Mã SV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Tỉnh trang	Số TC ĐK	Số TC TL	Điểm TB	Điểm RL	Xếp hạng	Xếp loại
1	141A070098	Nguyễn Thị Thu	Sương	Quảng Ngãi-24/04/1995	141A0701		46	46	3.65	0	1	Xuất sắc

2	141A070092	Vũ Nguyễn Tuyệt	Phương	Tp. Hcm-13/04/1996	141A0701		46	46	3.6	0	2	Xuất sắc
3	141A080031	Nguyễn Lê Mai	Phương	Khánh Hòa- 12/07/1995	141A0801		42	42	3.6	0	3	Xuất sắc
4	141A070105	Tô Thị Thùy	Linh	Tiền Giang- 16/02/1996	141A0701		43	43	3.56	0	4	Giỏi
5	141A080014	Nguyễn Thị Anh	Thư	Bến Tre-28/11/1995	141A0801		40	40	3.56	0	5	Giỏi
6	141A070060	Lưu Thị Hoàng	Oanh	Đồng Tháp- 03/11/1996	141A0701		46	46	3.51	0	6	Giỏi
7	141A070134	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	An Giang-07/11/1996	141A0701		40	40	3.51	0	7	Giỏi
8	141A080021	Hoàng Ân	Nhị	Khánh Hòa- 23/09/1996	141A0801		40	40	3.5	0	8	Giỏi
9	141A080137	Trương Thị Bích	Vân	Bình Định-09/05/1996	141A0801		40	40	3.48	0	9	Giỏi
10	141A070141	Cô Bích	Như	Tp. Hcm-03/11/1996	141A0701		49	49	3.47	0	10	Giỏi
11	141A070133	Nguyễn Hà	Phương	Tp. Hcm-28/09/1994	141A0701		43	43	3.45	0	11	Giỏi
12	141A080077	Trương Ngọc	Phụng	Tp. Hcm-12/04/1996	141A0801		46	46	3.45	0	12	Giỏi
13	141A070120	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Bến Tre-16/04/1996	141A0701		46	46	3.43	0	13	Giỏi
14	151A080643	Vòng Quang	Hiển	Tp. Hồ Chí Minh- 05/10/1997	151A0805		36	36	3.43	0	14	Giỏi
15	141A070006	Trần Lộc	Thiện	Đồng Nai-05/05/1994	141A0701		43	43	3.41	0	15	Giỏi
16	141A070037	Mai Thế	Đông	Bình Thuận- 30/10/1996	141A0701		46	46	3.39	0	16	Giỏi
17	141A080017	Nguyễn Thụy Bảo	Trâm	Tp. Hcm-13/03/1996	141A0801		40	40	3.39	0	17	Giỏi
18	141A070009	Lê Khánh	Phụng	Tp. Hcm-27/07/1996	141A0701		46	46	3.37	0	18	Giỏi
19	161A080229	Nguyễn Thị Phương	Dung	Bắc Ninh-30/10/1998	161A0803		41	41	3.37	0	19	Giỏi
20	161A070207	Nguyễn Thị Hải	Anh	Nam Định-29/01/1998	161A0703		37	37	3.36	0	20	Giỏi
21	141A070005	Phan Việt	Hải	Tp. Hcm-03/03/1996	141A0701		46	46	3.35	0	21	Giỏi
22	141A080134	Võ Ngọc Trúc	Tâm	Long An-01/12/1996	141A0801		40	40	3.35	0	22	Giỏi
23	141A070024	Nguyễn Phạm Huỳnh	Như	Tiền Giang- 27/12/1996	141A0701		43	43	3.34	0	23	Giỏi
24	141A070046	Nguyễn Phương	Trinh	Tp. Hcm-21/12/1995	141A0701		43	43	3.34	0	24	Giỏi

25	141A070070	Nguyễn Ngọc Như Ý		Tiền Giang-05/04/1994	141A0701		43	43	3.34	0	25	Giỏi
26	151A080275	Huỳnh Thị Thu	Sang	Bình Định-26/06/1997	151A0803		55	55	3.34	0	26	Giỏi
27	151A080631	Phan Thị Tuyết	Mai	Đồng Tháp-20/09/1996	151A0805		44	44	3.34	0	27	Giỏi
28	141A070034	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	Đồng Tháp-28/02/1995	141A0701		41	41	3.33	0	28	Giỏi
29	141A070084	Nguyễn Thị Hồng	Liều	Kiên Giang-16/04/1996	141A0701		52	52	3.32	0	29	Giỏi
30	141A070107	Huỳnh Nhật	Thuyền	Bình Dương-20/07/1996	141A0701		50	50	3.32	0	30	Giỏi
31	141A070119	Võ Thị Thùy	Trang	Đồng Tháp-24/06/1996	141A0701		49	49	3.32	0	31	Giỏi
32	161A080102	Phạm Thị Hồng	Lộc	Bình Thuận-02/12/1998	161A0801		41	41	3.32	0	32	Giỏi
33	141A070069	Trần Tuấn	Đạt	Tp. Hồ Chí Minh-02/09/1996	141A0701		43	43	3.3	0	33	Giỏi
34	151A070061	Huỳnh Tấn	Luân	Tp. Hồ Chí Minh-07/05/1997	151A0701		35	35	3.3	0	34	Giỏi
35	141A070021	Hồ Khang	Duy	Tp. Hồ Chí Minh-27/03/1996	141A0701		46	46	3.29	0	35	Giỏi
36	141A070026	Huỳnh Huy	Nhật	Tiền Giang-10/09/1996	141A0701		46	46	3.29	0	36	Giỏi
37	142A560008	Lê Thị Tuyết	Hoa	An Giang-07/09/1996	142A5601		24	24	3.29	0	37	Giỏi
38	151A070215	Phan Ngọc	Hân	Bến Tre-06/09/1997	151A0702		51	51	3.29	0	38	Giỏi
39	131A070044	Lý Thị Hồng	Nhị	Long An-14/06/1994	141A0701		44	44	3.28	0	39	Giỏi
40	141A070032	Nguyễn Thị Thủy	Dương	Đồng Tháp-24/08/1996	141A0701		46	46	3.28	0	40	Giỏi
41	141A070042	Nguyễn Minh	Trí	Tp. HCM-03/11/1996	141A0701		43	43	3.28	0	41	Giỏi
42	141A070062	Võ Thị Thùy	Trang	Kiên Giang-19/06/1996	141A0701		43	43	3.28	0	42	Giỏi
43	141A070075	Hà Nhật	Khang	Tp. HCM-24/09/1996	141A0701		46	46	3.28	0	43	Giỏi
44	151A070264	Phan Thị Thúy	Diễm	Đồng Tháp-12/11/1997	151A0703		54	54	3.28	0	44	Giỏi
45	161A080292	Lê Thị Thanh	Phương	Tp. Hồ Chí Minh-08/07/1998	161A0803		41	41	3.28	0	45	Giỏi
46	141A070053	Hồ Lưu	Phúc	Tiền Giang-24/11/1996	141A0701		46	46	3.27	0	46	Giỏi

47	161A070202	Trịnh Thị	Mai	-04/04/1998	161A0703		37	37	3.27	0	47	Giỏi
48	161A080289	Nguyễn Trung	Kiên	TP. Hồ Chí Minh-04/08/1998	161A0803		41	41	3.27	0	48	Giỏi
49	141A070018	Huỳnh Phương Kỳ	Viên	Quảng Ngãi-25/06/1996	141A0701		43	43	3.26	0	49	Giỏi
50	141A080007	Nguyễn Xuân	Thảo	Tp. Hcm-02/06/1996	141A0801		40	40	3.26	0	50	Giỏi
51	141A070038	Trần Ngọc Khánh	Linh	Tp. Hồ Chí Minh-15/11/1996	141A0701		46	46	3.25	0	51	Giỏi
52	141A080015	Tiêu Thị Bích	Trâm	Trà Vinh-24/10/1996	141A0801		40	40	3.25	0	52	Giỏi
53	141A080052	Phạm Ngọc	Quỳnh	Tp. Hcm-26/02/1993	141A0801		40	40	3.25	0	53	Giỏi
54	151A080199	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	Tp. Hồ Chí Minh-07/11/1997	151A0802		46	46	3.25	0	54	Giỏi
55	141A070039	Trần Hoàng	Anh	Tp. Hồ Chí Minh-06/11/1996	141A0701		46	46	3.24	0	55	Giỏi
56	151A080591	Phan Thị Thanh	Thúy	Tp. Hồ Chí Minh-30/06/1996	151A0805		33	33	3.24	0	56	Giỏi
57	161A080328	Trần	Tiến	TP. Hồ Chí Minh-04/08/1998	161A0804		38	38	3.24	0	57	Giỏi
58	142A560009	Nguyễn Thị Mỹ	Hường	Bà Rịa - Vũng Tàu-28/12/1995	142A5601		24	24	3.23	0	58	Giỏi
59	161A080332	Đinh Nguyễn Phương	Ngân	Tp. Hồ Chí Minh-23/11/1998	161A0804		35	35	3.23	0	59	Giỏi
60	141A070041	Hồ Ngọc	Trâm	Bạc Liêu-05/05/1995	141A0701		43	43	3.22	0	60	Giỏi
61	141A080042	Phùng Huệ	Như	Tp. Hcm-26/06/1996	141A0801		37	37	3.22	0	61	Giỏi
62	161A080435	Hồ Thị Bích	Thuận	Đà Nẵng-14/10/1998	161A0805		41	41	3.22	0	62	Giỏi
63	141A070007	Đặng Thị Thanh	Hằng	Bến Tre-12/07/1996	141A0701		43	43	3.21	0	63	Giỏi
64	141A070138	Trần Tuấn	Anh	Hà Tĩnh-13/07/1995	141A0701		46	46	3.2	0	64	Giỏi
65	141A080106	Phạm Gia	Hân	Khánh Hòa-05/10/1996	141A0801		40	40	3.2	0	65	Giỏi
66	151A080326	Lê Thị	Thu	Thanh Hóa-10/10/1997	151A0803		45	45	3.2	0	66	Giỏi

Khoa KHXHNV

STT	Mã SV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Tỉnh trang	Số TC ĐK	Số TC TL	Điểm TB	Điểm RL	Xếp hạng	Xếp loại
1	141A110043	Đinh Thị	Oanh	Đồng Nai-23/02/1986	141A1102		38	9	4	0	1	Xuất sắc
2	141A110043	Đinh Thị	Oanh	Đồng Nai-23/02/1986	141A1102		38	38	3.93	0	2	Xuất sắc
3	141A110035	Lâm Tấn	Minh	Tp. Hồ Chí Minh- 15/10/1996	141A1102		35	9	3.78	0	3	Xuất sắc
4	141A100038	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Đồng Nai-24/08/1996	141A1001		40	27	3.69	0	4	Xuất sắc
5	141A100038	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Đồng Nai-24/08/1996	141A1001		40	40	3.69	0	5	Xuất sắc
6	141A090041	Nguyễn Lâm Trường	Thịnh	Tp. Hcm-17/04/1989	141A0902		40	14	3.68	0	6	Xuất sắc
7	141A110044	Nguyễn Thị Thu	Hương	Sông Bé-11/12/1994	141A1101		38	9	3.67	0	7	Xuất sắc
8	151A100001	La Gia	Minh	Tp. Hồ Chí Minh- 11/05/1994	151A1001		35	35	3.61	0	8	Xuất sắc
9	161A100153	Đỗ Thị Kim	Oanh	Kiên Giang- 30/06/1998	161A1002		39	39	3.58	0	9	Giỏi
10	141A110040	Phạm Lê Hoàng	Anh	Tây Ninh-21/04/1995	141A1102		36	7	3.57	0	10	Giỏi
11	141A100073	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Sóc Trăng-16/08/1988	141A1001		35	35	3.56	0	11	Giỏi
12	141A110003	Ngô Thị	Hồng	Bà Rịa - Vũng Tàu- 14/02/1996	141A1102		38	9	3.56	0	12	Giỏi
13	141A110016	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Long An-23/05/1996	141A1102		38	9	3.56	0	13	Giỏi
14	141A110019	Trần Cao	Cường	Bình Phước- 17/12/1996	141A1101		40	9	3.56	0	14	Giỏi
15	141A110049	Nguyễn Lê Siêu	Nhân	Bến Tre-29/02/1996	141A1101		40	9	3.56	0	15	Giỏi
16	141A100073	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Sóc Trăng-16/08/1988	141A1001		35	25	3.54	0	16	Giỏi
17	141A090013	Hoàng Đình Thục	Hân	Tp. Hcm-23/06/1996	141A0901		40	40	3.53	0	17	Giỏi
18	151A110212	Đoàn Nguyễn Thanh	Xuân	Tp. Hồ Chí Minh- 07/01/1997	151A1102		32	32	3.53	0	18	Giỏi
19	141A100015	Nguyễn Thị Thanh	An	Tp. Hcm-24/11/1994	141A1003		34	25	3.52	0	19	Giỏi
20	141A100024	Hồ Thị Tuyết	Hồng	Long An-22/06/1996	141A1003		39	39	3.5	0	20	Giỏi
21	141A110035	Lâm Tấn	Minh	Tp. Hồ Chí Minh- 15/10/1996	141A1102		35	35	3.5	0	21	Giỏi

22	141A100015	Nguyễn Thị Thanh	An	Tp. Hcm-24/11/1994	141A1003		34	34	3.47	0	22	Giỏi
23	141A100046	Nguyễn Lê Thế	Vương	Kiên Giang-24/06/1996	141A1003		37	37	3.47	0	23	Giỏi
24	141A110034	Nguyễn Hải	Yến	Tp. Hcm-18/07/1995	141A1102		41	12	3.46	0	24	Giỏi
25	141A090041	Nguyễn Lâm Trường	Thịnh	Tp. Hcm-17/04/1989	141A0902		40	40	3.45	0	25	Giỏi
26	141A100024	Hồ Thị Tuyết	Hồng	Long An-22/06/1996	141A1003		39	30	3.45	0	26	Giỏi
27	141A100001	Trần Thị Ý	Nhi	Tp. Hcm-15/12/1996	141A1003		39	39	3.44	0	27	Giỏi
28	141A100029	Thái Đình	Lãm	Bình Thuận-24/07/1994	141A1001		33	33	3.44	0	28	Giỏi
29	141A110001	Lê Thị Cẩm	Vàng	Đồng Nai-19/08/1988	141A1101		35	9	3.44	0	29	Giỏi
30	141A110010	Tất Ngọc Bích	Thùy	Tp. Hồ Chí Minh-14/10/1996	141A1101		38	9	3.44	0	30	Giỏi
31	141A110017	Chung Thị Mỹ	Nhung	Bình Thuận-14/07/1993	141A1101		38	9	3.44	0	31	Giỏi
32	141A110018	Võ Ngọc	Diễm	Tp. Hcm-03/03/1996	141A1102		35	9	3.44	0	32	Giỏi
33	141A110050	Trương Thị Phương	Thảo	Ninh Thuận-14/09/1993	141A1101		40	9	3.44	0	33	Giỏi
34	141A100029	Thái Đình	Lãm	Bình Thuận-24/07/1994	141A1001		33	23	3.43	0	34	Giỏi
35	141A100030	Tạ Cẩm	Thi	Tp. Hcm-15/03/1995	141A1003		39	25	3.42	0	35	Giỏi
36	141A110017	Chung Thị Mỹ	Nhung	Bình Thuận-14/07/1993	141A1101		38	38	3.41	0	36	Giỏi
37	141A110019	Trần Cao	Cường	Bình Phước-17/12/1996	141A1101		40	40	3.41	0	37	Giỏi
38	141A100077	Nguyễn Nguyên Thủy	Trúc	Bình Định-26/05/1996	141A1001		35	25	3.4	0	38	Giỏi
39	141A070080	Phạm Tuyết	Nhung	Kiên Giang-09/10/1994	141A1001		47	47	3.39	0	39	Giỏi
40	141A110049	Nguyễn Lê Siêu	Nhân	Bến Tre-29/02/1996	141A1101		40	40	3.39	0	40	Giỏi
41	141A100044	Phạm Vân	Anh	Cà Mau-07/11/1994	141A1003		34	34	3.38	0	41	Giỏi
42	141A100001	Trần Thị Ý	Nhi	Tp. Hcm-15/12/1996	141A1003		39	30	3.37	0	42	Giỏi
43	151A100188	Ngô Nguyễn Minh	Anh	Tp. Hồ Chí Minh-09/05/1997	151A1002		34	34	3.37	0	43	Giỏi

44	151A110195	Trần Nguyễn Nhật	Phi	Tp. Hồ Chí Minh-14/10/1997	151A1102		41	41	3.37	0	44	Giỏi
45	161A100148	Phương Tú	Thanh	TP. Hồ Chí Minh-25/02/1998	161A1002		39	39	3.37	0	45	Giỏi
46	141A100046	Nguyễn Lê Thế	Vương	Kiên Giang-24/06/1996	141A1003		37	28	3.36	0	46	Giỏi
47	151A100032	Nguyễn Thị	Hiền	Hà Tĩnh-16/04/1995	151A1001		29	29	3.36	0	47	Giỏi
48	161A100156	Nguyễn Huỳnh	Khang	Trà Vinh-02/10/1998	161A1002		39	39	3.36	0	48	Giỏi
49	141A070080	Phạm Tuyết	Nhung	Kiên Giang-09/10/1994	141A1001		47	34	3.35	0	49	Giỏi
50	141A090011	La Quỳnh	Như	Vĩnh Long-02/08/1996	141A0901		23	23	3.35	0	50	Giỏi
51	141A100030	Tạ Cẩm	Thi	Tp. Hcm-15/03/1995	141A1003		39	39	3.33	0	51	Giỏi
52	141A100077	Nguyễn Nguyễn Thủy	Trúc	Bình Định-26/05/1996	141A1001		35	35	3.33	0	52	Giỏi
53	141A110006	Trần Ngọc	Trân	Cà Mau-08/09/1995	141A1101		38	9	3.33	0	53	Giỏi
54	141A110020	Ngô Hải	Quân	Đồng Tháp-07/03/1996	141A1102		40	9	3.33	0	54	Giỏi
55	141A110047	Nguyễn Thanh	Nhật	Bà Rịa - Vũng Tàu-31/05/1994	141A1102		40	9	3.33	0	55	Giỏi
56	151A100167	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Tp. Hồ Chí Minh-18/11/1997	151A1002		40	40	3.33	0	56	Giỏi
57	141A100082	Ngô Thảo	Trang	Kiên Giang-29/12/1996	141A1003		37	28	3.32	0	57	Giỏi
58	141A100082	Ngô Thảo	Trang	Kiên Giang-29/12/1996	141A1003		37	37	3.32	0	58	Giỏi
59	141A100058	Phạm Hoàng Thanh	Nguyệt	Tp. Hcm-02/05/1996	141A1001		35	35	3.31	0	59	Giỏi
60	141A110026	Bùi Thị Yến	Ni	Quảng Ngãi-22/10/1996	141A1101		43	43	3.31	0	60	Giỏi
61	161A100019	Nguyễn Phạm Thùy	Dương	Tiền Giang-22/02/1997	161A1001		39	39	3.31	0	61	Giỏi
62	142A560008	Lê Thị Tuyết	Hoa	An Giang-07/09/1996	142A5601		24	24	3.29	0	62	Giỏi
63	141A090008	Huỳnh Văn	Vinh	Tiền Giang-28/03/1996	141A0902		40	40	3.28	0	63	Giỏi
64	141A090019	Phạm Tấn	Tài	Tp. Hcm-08/09/1996	141A0901		40	40	3.28	0	64	Giỏi

65	141A100044	Phạm Văn	Anh	Cà Mau-07/11/1994	141A1003		34	25	3.28	0	65	Giỏi
66	141A110054	Đào Quốc	Hội	Bến Tre-15/04/1996	141A1102		38	9	3.28	0	66	Giỏi
67	141A100059	Lê Thị Hồng	Ngọc	Đồng Tháp- 09/03/1996	141A1001		33	33	3.27	0	67	Giỏi
68	151A100174	Phan Hồng	Hạnh	Tp. Hồ Chí Minh- 17/10/1997	151A1002		37	37	3.27	0	68	Giỏi
69	141A100051	Hoàng Thị Minh	Tâm	Kiên Giang- 21/04/1996	141A1001		37	37	3.26	0	69	Giỏi
70	141A100059	Lê Thị Hồng	Ngọc	Đồng Tháp- 09/03/1996	141A1001		33	23	3.26	0	70	Giỏi
71	141A100081	Thiều Minh	Trí	TP. Hồ Chí Minh- 10/11/1996	141A1003		34	34	3.26	0	71	Giỏi
72	151A100051	Nguyễn Hiếu	Văn	Bến Tre-05/03/1997	151A1001		40	40	3.26	0	72	Giỏi
73	141A090023	Trương Minh	Hiền	Đồng Nai-20/03/1996	141A0901		40	40	3.25	0	73	Giỏi
74	141A090028	Hồ Quốc	Huy	Tp. Hcm-27/12/1996	141A0902		40	14	3.25	0	74	Giỏi
75	141A110015	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	Tp. Hcm-05/03/1995	141A1102		40	12	3.25	0	75	Giỏi
76	141A110026	Bùi Thị Yến	Ni	Quảng Ngãi- 22/10/1996	141A1101		43	12	3.25	0	76	Giỏi
77	151A110156	Huỳnh Quý	Phương	Tiền Giang- 30/06/1997	151A1102		46	46	3.25	0	77	Giỏi
78	161A110061	Nguyễn Phan Thiên	Phú	TP. Hồ Chí Minh- 22/05/1998	161A1101		40	40	3.25	0	78	Giỏi
79	161A150255	Trần Thảo	Nguyên	Cà Mau-05/09/1997	161A1002		35	12	3.25	0	79	Giỏi
80	141A100072	Phạm Thị Huỳnh	Ngân	Tiền Giang- 21/01/1996	141A1001		41	41	3.24	0	80	Giỏi
81	141A100078	Ngô Vũ Thiên	Long	Tp. Hồ Chí Minh- 29/06/1996	141A1003		34	25	3.24	0	81	Giỏi
82	141A100081	Thiều Minh	Trí	TP. Hồ Chí Minh- 10/11/1996	141A1003		34	25	3.24	0	82	Giỏi
83	141A110003	Ngô Thị	Hồng	Bà Rịa - Vũng Tàu- 14/02/1996	141A1102		38	38	3.24	0	83	Giỏi
84	151A090117	Ngô Ngọc Bảo	Trân	Bến Tre-18/02/1997	151A0902		47	47	3.24	0	84	Giỏi
85	151A100015	Đỗ Thị Cẩm	Bình	Tp. Hồ Chí Minh- 01/08/1996	151A1001		41	41	3.24	0	85	Giỏi

86	151A100053	Nguyễn Huỳnh Yến	Nhi	Đồng Nai-15/01/1997	151A1001		40	40	3.24	0	86	Giỏi
87	151A100145	Nguyễn Hoàng	Minh	Đồng Tháp-07/07/1997	151A1002		46	46	3.24	0	87	Giỏi
88	151A110179	Lê Thị Ngọc	Hân	Bến Tre-12/04/1997	151A1102		44	44	3.24	0	88	Giỏi
89	142A560009	Nguyễn Thị Mỹ	Hường	Bà Rịa - Vũng Tàu-28/12/1995	142A5601		24	24	3.23	0	89	Giỏi
90	161a100150	Phan Triệu	Thông	Quang Ngãi-26/06/1998	161A1002		39	39	3.23	0	90	Giỏi
91	141A100037	Nguyễn Hoàng	Nhi	Bến Tre-07/11/1995	141A1001		35	25	3.22	0	91	Giỏi
92	141A100078	Ngô Vũ Thiên	Long	Tp. Hồ Chí Minh-29/06/1996	141A1003		34	34	3.22	0	92	Giỏi
93	141A110041	Nguyễn Thị Diệu	My	Gia Lai-01/10/1996	141A1102		40	9	3.22	0	93	Giỏi
94	141A110044	Nguyễn Thị Thu	Hương	Sông Bé-11/12/1994	141A1101		38	38	3.22	0	94	Giỏi
95	151A100166	Nguyễn Thị Đoan	Phụng	Tp. Hồ Chí Minh-20/06/1997	151A1002		43	43	3.22	0	95	Giỏi
96	141A100075	Huỳnh Thị Dung	Tú	Khánh Hòa-04/10/1996	141A1001		43	43	3.21	0	96	Giỏi
97	141A100092	Đoàn Ngọc	Tính	Ninh Thuận-24/07/1995	141A1001		33	33	3.21	0	97	Giỏi
98	151A100094	Trần Nguyễn Linh	Nhi	Tp. Hồ Chí Minh-21/07/1997	151A1001		34	34	3.21	0	98	Giỏi
99	161A100098	Nguyễn Lê Ngọc	Diệp	Lâm Đồng-01/09/1992	161A1002		39	39	3.21	0	99	Giỏi
100	141A090021	Trịnh Nguyễn Thanh	Trúc	Tp. Hồ Chí Minh-11/05/1996	141A0901		40	40	3.2	0	100	Giỏi
101	141A090027	Nguyễn Thị Mỹ	Quỳnh	Bạc Liêu-02/12/1996	141A0901		40	40	3.2	0	101	Giỏi
102	141A100010	Trương Kim Kiều	Duyên	Bình Dương-17/07/1996	141A1001		35	25	3.2	0	102	Giỏi
103	141A100051	Hoàng Thị Minh	Tâm	Kiên Giang-21/04/1996	141A1001		37	27	3.2	0	103	Giỏi
104	141A110004	Trần Hương	Loan	Tp. HCM-13/01/1996	141A1101		38	10	3.2	0	104	Giỏi
105	141A110009	Ngô Thị Lệ	Quyên	Bắc Giang-26/05/1995	141A1101		38	25	3.2	0	105	Giỏi
106	151A100165	Dương Bội	Hân	Tp. Hồ Chí Minh-01/07/1997	151A1002		37	37	3.2	0	106	Giỏi

107	151A110098	Đỗ Thị Thanh	Thoa	Tp. Hồ Chí Minh-30/11/1997	151A1101		33	33	3.2	0	107	Giỏi
108	161A110085	Đoàn Thị Dị	Thảo	Quảng Ngãi-17/07/1997	161A1101		20	20	3.2	0	108	Giỏi
Khoa NNVT-HNN												
STT	Mã SV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Tỉnh trang	Số TC ĐK	Số TC TL	Điểm TB	Điểm RL	Xếp hạng	Xếp loại
1	151A150011	Trần Lê Trọng	Hiếu	Tp. Hồ Chí Minh-14/10/1994	151A15011		65	65	3.81	0	1	Xuất sắc
2	151A140466	Nguyễn Trâm	Anh	Đắk Lắk-28/04/1996	151A1404		38	38	3.8	0	2	Xuất sắc
3	151A150549	Chương Quế	Thanh	Đồng Nai-17/04/1997	151A15023		56	56	3.79	0	3	Xuất sắc
4	161A160035	Trần Anh	Ví	Tây Ninh-22/10/1992	161A1601		36	36	3.79	0	4	Xuất sắc
5	141A150128	Trần Võ Duy	Phương	Khánh Hòa-20/12/1991	141A1501		35	35	3.74	0	5	Xuất sắc
6	151A170005	Nguyễn Thị Yến	Hồng	Quảng Trị-13/04/1997	151A1701		40	40	3.74	0	6	Xuất sắc
7	151A170015	Chung Ân	Hoa	Tp. Hồ Chí Minh-25/12/1997	151A1701		43	43	3.74	0	7	Xuất sắc
8	151A170020	Trần Thực	Khanh	Tp. Hồ Chí Minh-10/01/1997	151A1701		43	43	3.71	0	8	Xuất sắc
9	141A150061	Nguyễn Mai Trúc	Quỳnh	Ninh Thuận-30/10/1996	141A1502		20	20	3.68	0	9	Xuất sắc
10	151A150667	Phan Hồng	Ân	Tp. Hồ Chí Minh-27/10/1997	151A15014		47	47	3.68	0	10	Xuất sắc
11	151A140626	Dương Võ Bảo	Hân	Tp. Hồ Chí Minh-19/09/1997	151A1406		43	43	3.65	0	11	Xuất sắc
12	151A150231	Dương Kim	Hân	Bến Tre-22/10/1997	151A15022		54	54	3.64	0	12	Xuất sắc
13	151A150499	Lê Hoàng	Long	Tp. Hồ Chí Minh-14/10/1997	151A15013		33	33	3.64	0	13	Xuất sắc
14	151A150527	Lò Ngọc	Hân	Đắk Lắk-30/06/1997	151A15023		59	59	3.64	0	14	Xuất sắc
15	151A170018	Bạch Thị	Tiên	Bình Thuận-11/01/1997	151A1701		43	43	3.64	0	15	Xuất sắc
16	142A530001	Lê Thị Trúc	Linh	Tp. HCM-15/12/1995	142A5301		16	16	3.63	0	16	Xuất sắc
17	151A150648	Tăng Bảo	Diệu	Tp. Hồ Chí Minh-04/01/1997	151A15013		45	45	3.63	0	17	Xuất sắc

18	151A150808	Nguyễn Lê	Hùng	Đồng Nai-30/09/1997	151A15023		56	56	3.63	0	18	Xuất sắc
19	161A150033	Thái Lư Gia	Linh	TP. Hồ Chí Minh- 16/06/1996	161A15011		32	32	3.61	0	19	Xuất sắc
20	161A170012	Trần Nghiệp	Khôn	Tp. Hồ Chí Minh- 31/10/1997	161A1701		38	38	3.61	0	20	Xuất sắc
21	151A150623	Phạm Nguyễn Phượng	Uyên	Tp. Hồ Chí Minh- 25/05/1997	151A15013		41	41	3.6	0	21	Xuất sắc
22	151A150804	Nguyễn Ngọc Uyên	Vân	Ninh Thuận- 04/02/1997	151A15023		50	50	3.6	0	22	Xuất sắc
23	141A150141	Trương Thị Huỳnh	Anh	Tp. Hồ Chí Minh- 08/02/1996	141A1502		7	7	3.57	0	23	Giỏi
24	151A150671	Phạm Ngọc Mai	Thy	Tiền Giang- 31/08/1997	151A15014		53	53	3.57	0	24	Giỏi
25	151A150827	Huỳnh Thị Vân	Anh	Trà Vinh-13/01/1996	151A15023		56	56	3.57	0	25	Giỏi
26	161A150008	Huỳnh Mai	Trinh	Lâm Đồng-28/04/1994	161A15021		43	7	3.57	0	26	Giỏi
27	161A140044	Nguyễn Sơn	Trà	TP. Hồ Chí Minh- 10/09/1998	161A1402		32	32	3.55	0	27	Giỏi
28	161A170045	Hà Thị Quỳnh	Hương	TP. Hồ Chí Minh- 13/08/1998	161A1701		38	38	3.55	0	28	Giỏi
29	151A150692	Trần Duy	Lâm	Tp. Hồ Chí Minh- 24/09/1996	151A15014		53	53	3.54	0	29	Giỏi
30	151A170016	Trần Khiết	Ý	Tp. Hồ Chí Minh- 28/02/1997	151A1701		40	40	3.54	0	30	Giỏi
31	161A150424	Võ Thị Thùy	Linh	Long An-10/12/1991	161A15023		38	38	3.54	0	31	Giỏi
32	151A150058	Trần Hoàng	Linh	Tiền Giang- 16/04/1997	151A15011		51	51	3.53	0	32	Giỏi
33	151A150259	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Loan	Khánh Hòa- 16/01/1997	151A15012		51	51	3.53	0	33	Giỏi
34	151A150339	Phan Thị Ngọc	Trâm	Bình Định-30/07/1997	151A15012		59	59	3.53	0	34	Giỏi
35	151A150704	Lê Chí	Nghĩa	Tp. Hồ Chí Minh- 08/10/1997	151A15014		56	56	3.53	0	35	Giỏi
36	151A140360	Nguyễn Gia	Hân	Tp. Hồ Chí Minh- 09/01/1997	151A1701		49	49	3.52	0	36	Giỏi

37	151A140002	Huỳnh Hải	Cơ	Tp. Hồ Chí Minh- 18/06/1994	151A1401		40	40	3.51	0	37	Giỏi
38	151A140006	Lưu Bảo	Trình	-10/06/1995	151A1401		44	44	3.51	0	38	Giỏi
39	141A140050	Du Ngọc	Bội	Tp. Hồ Chí Minh- 29/11/1995	141A1401		32	32	3.5	0	39	Giỏi
40	151A140020	Hà Tôn Nữ Phượng	Thanh	-28/04/1991	151A1401		32	32	3.5	0	40	Giỏi
41	151A150551	Nguyễn Thanh	Công	Đồng Nai-17/03/1997	151A15013		33	30	3.5	0	41	Giỏi
42	151A150578	Trần Ka	Lệ	TP HCM-10/04/1997	151A15013		36	36	3.5	0	42	Giỏi
43	161A150291	Trần Thị Quỳnh	Trang	Cần Thơ-12/11/1998	161A15023		38	38	3.5	0	43	Giỏi
44	161A150372	Trương Thị Thanh	Thảo	TP. Hồ Chí Minh- 01/01/1998	161A15023		35	35	3.5	0	44	Giỏi
45	161A170050	Trần Bội	Bội	Tp. Hồ Chí Minh- 13/02/1998	161A1701		38	38	3.5	0	45	Giỏi
46	141A140001	Nguyễn Anh	Quốc	Tp. Hồ Chí Minh- 19/04/1996	141A1402		38	38	3.49	0	46	Giỏi
47	161A170037	Võ Thị Quỳnh	Anh	Lâm Đồng-10/07/1997	161A1701		38	38	3.49	0	47	Giỏi
48	161A150024	Điểu Thị Hải	Vân	Đồng Nai-09/04/1998	161A15011		33	33	3.48	0	48	Giỏi
49	141A150049	Nguyễn Thanh Thủy	Tiên	Tp. Hcm-18/07/1996	141A1501		29	29	3.47	0	49	Giỏi
50	161A150106	Chu Thị Quỳnh	Mai	Đak Nông-01/01/1998	161A15021		35	35	3.47	0	50	Giỏi
51	161A170034	Trần Gia	Phụng	Tp Hồ Chí Minh- 03/07/1998	161A1701		38	38	3.47	0	51	Giỏi
52	151A140817	Phan Thị	Như	Hà Tĩnh-27/08/1997	151A1407		39	39	3.46	0	52	Giỏi
53	151A150238	Lê Nguyễn Phượng	Nhi	Vĩnh Long-02/08/1997	151A15022		56	56	3.46	0	53	Giỏi
54	161A160001	Lê Thị Thanh	Nga	Quảng Ngãi- 05/05/1995	161A1601		36	36	3.46	0	54	Giỏi
55	141A140005	Phan Nguyễn Nguyễn	Tú	Tp. Hcm-05/01/1996	141A1402		41	41	3.45	0	55	Giỏi
56	151A150020	Nguyễn Thị Hồng	Tâm	Tp. Hồ Chí Minh- 18/09/1994	151A15011		51	51	3.44	0	56	Giỏi

57	151A150785	Phạm Ngọc	Anh	Nam Định-01/11/1997	151A15023		56	56	3.44	0	57	Giỏi
58	161A140011	Nguyễn Vũ Quỳnh	Lan	Tp. Hồ Chí Minh-20/03/1994	161A14011		40	40	3.44	0	58	Giỏi
59	161A150348	Nguyễn Kim Hoàng	Nhân	Đồng Nai-26/06/1998	161A15023		41	41	3.44	0	59	Giỏi
60	161A170048	Đào Ngọc Bảo	Châu	TP. Hồ Chí Minh-12/12/1997	161A1701		33	33	3.44	0	60	Giỏi
61	151A140707	Trịnh Thị Diễm	Phúc	Bình Thuận-09/03/1997	151A1406		38	38	3.43	0	61	Giỏi
62	151A150664	Trần Nguyễn Khả	Ái	Bạc Liêu-02/07/1997	151A15014		42	42	3.43	0	62	Giỏi
63	161A150233	Võ Thị Kim	Thoa	Bình Định-15/06/1998	161A15022		41	41	3.43	0	63	Giỏi
64	161A150258	Phạm Trà	Mi	Cà Mau-18/06/1998	161A15012		37	37	3.43	0	64	Giỏi
65	161A170031	Sì Gia	Hân	Tp Hồ Chí Minh-24/08/1998	161A1701		38	38	3.43	0	65	Giỏi
66	141A140034	Huỳnh Yến	Trang	Long An-28/05/1996	141A1402		36	36	3.42	0	66	Giỏi
67	141A150055	Nguyễn Vũ Quỳnh	Thư	Tp. Hồ Chí Minh-05/12/1996	141A1502		36	36	3.42	0	67	Giỏi
68	141A150056	Nguyễn Vũ Quỳnh	Thy	Tp. Hcm-05/12/1996	141A1502		36	36	3.42	0	68	Giỏi
69	151A150362	Trần Thị Thanh	Lan	Đắk Lắk-21/01/1997	151A15022		56	56	3.42	0	69	Giỏi
70	151A150632	Hoàng Lan	Anh	Tây Ninh-06/12/1997	151A15013		50	50	3.42	0	70	Giỏi
71	151A150784	Phan Thúy	Quỳnh	Bình Định-04/09/1997	151A15023		56	56	3.42	0	71	Giỏi
72	151A170029	Thái Thanh	Thảo	Tp. Hồ Chí Minh-09/09/1997	151A1701		46	46	3.42	0	72	Giỏi
73	161A170001	Nguyễn Hồng	Ngân	Tp. Hồ Chí Minh-23/02/1997	161A1701		38	36	3.42	0	73	Giỏi
74	141A150009	Phan Thị Thủy	Dương	Tp. Hồ Chí Minh-24/05/1996	141A1502		25	22	3.41	0	74	Giỏi
75	141A150177	Võ Đặng Quỳnh	Trang	Gia Lai-06/02/1995	141A1501		35	35	3.41	0	75	Giỏi
76	151A150016	Lê Thúy	An	Phú Yên-03/12/1996	151A15021		47	47	3.41	0	76	Giỏi

77	151A150732	Bùi Nguyễn Thu	Trang	Vĩnh Long-20/09/1996	151A15014		53	53	3.41	0	77	Giỏi
78	151A150788	Nguyễn Lê Trúc	Quỳnh	Bình Thuận-17/11/1997	151A15023		56	56	3.41	0	78	Giỏi
79	151A140792	Nguyễn Thị Kiêm	Duyên	Bình Thuận-30/05/1997	151A1407		40	40	3.4	0	79	Giỏi
80	151A140812	Nguyễn Hoàng Tú	Trinh	Lâm Đồng-30/09/1995	151A1407		43	43	3.4	0	80	Giỏi
81	151A150665	Nguyễn Thị Vân	Thanh	Tp. Hồ Chí Minh-22/12/1997	151A15014		45	45	3.4	0	81	Giỏi
82	151A150770	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	Đồng Tháp-10/12/1997	151A15014		50	50	3.4	0	82	Giỏi
83	141A150144	Trịnh Thị Minh	Phi	Đắk Lắk-02/09/1996	141A1501		35	35	3.39	0	83	Giỏi
84	151A140798	Nguyễn Thị Thúy	Ái	Đồng Nai-14/02/1997	151A1407		40	40	3.39	0	84	Giỏi
85	151A170025	Huỳnh Phụng	Trinh	Tp. Hồ Chí Minh-18/12/1997	151A1701		40	40	3.39	0	85	Giỏi
86	161A150100	Nguyễn Ngọc Mai	Thi	TP. Hồ Chí Minh-13/08/1998	161A15021		35	35	3.39	0	86	Giỏi
87	161A170019	Trần Hoàn	Kỳ	Tp. Hồ Chí Minh-09/12/1998	161A1701		38	38	3.39	0	87	Giỏi
88	161A170047	Trương Bửu	Dư	Tp. Hồ Chí Minh-21/01/1998	161A1701		41	41	3.39	0	88	Giỏi
89	151A140374	Mai Ngọc Châu	Ly	Đồng Nai-27/09/1997	151A1404		44	44	3.38	0	89	Giỏi
90	151A150656	Nguyễn Trần Quyên	Thảo	Tiền Giang-18/09/1997	151A15014		39	39	3.38	0	90	Giỏi
91	151A150688	Phó Chí	Thành	Tp. Hồ Chí Minh-29/07/1997	151A15014		53	53	3.38	0	91	Giỏi
92	161A150008	Huỳnh Mai	Trinh	Lâm Đồng-28/04/1994	161A15021		43	43	3.38	0	92	Giỏi
93	161A150334	Lê Thị Kim	Ân	Bình Thuận-16/02/1998	161A14012		35	12	3.38	0	93	Giỏi
94	151A140141	Hồ Quang	Viễn	Tp. Hồ Chí Minh-08/09/1993	151A1402		32	32	3.36	0	94	Giỏi
95	151A140230	Nguyễn Thị Kim	Liên	Đồng Nai-17/09/1997	151A1402		35	35	3.36	0	95	Giỏi
96	151A150413	Võ Thị Bảo	Ngân	Lâm Đồng-25/09/1991	151A15012		53	53	3.36	0	96	Giỏi
97	151A150755	Giao Hà	Phượng	Tây Ninh-05/12/1997	151A15014		47	47	3.36	0	97	Giỏi

98	161A150167	Dương Thị Bích	Tuyền	An Giang-26/06/1998	161A15011		36	36	3.36	0	98	Giỏi
99	151A150462	Nguyễn Phụng	Cầm	Tp. Hồ Chí Minh-06/10/1997	151A15022		53	53	3.35	0	99	Giỏi
100	151A150721	Đinh Thị Hồng	Thảo	Đồng Nai-05/02/1997	151A15014		53	53	3.35	0	100	Giỏi
101	141A140006	Phạm Thị Ngọc	Huyền	Bến Tre-20/02/1996	141A1401		41	41	3.34	0	101	Giỏi
102	141A150124	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	Lâm Đồng-05/10/1996	141A1502		38	38	3.34	0	102	Giỏi
103	141A150159	Nguyễn Thị Ngọc	Thắm	Bình Thuận-21/08/1996	141A1501		38	36	3.34	0	103	Giỏi
104	161A150418	Uông Nữ Thảo	Uyên	Ninh Thuận-07/12/1996	161A15023		38	38	3.34	0	104	Giỏi
105	161A160123	Huỳnh Lưu Hồng	Mơ	Khánh Hòa-08/04/1998	161A1602		35	35	3.34	0	105	Giỏi
106	161A170007	Khổng Phồn	Diệu	Tp. Hồ Chí Minh-23/08/1996	161A1701		38	38	3.34	0	106	Giỏi
107	141A150031	Trần Thị Thanh	Tuyền	Tp. Hcm-11/10/1995	141A1502		38	38	3.33	0	107	Giỏi
108	151A140365	Bùi Thị Kim	Anh	Đồng Nai-04/04/1982	151A1404		47	47	3.33	0	108	Giỏi
109	151A150290	Nguyễn Thị Minh	Uyên	Bình Thuận-09/01/1997	151A15022		56	56	3.33	0	109	Giỏi
110	151A150353	Thân Đức	Duy	Tp. Hồ Chí Minh-07/06/1997	151A15022		47	47	3.33	0	110	Giỏi
111	161A150094	Thái Cẩm	Linh	Tp. Hcm-15/06/1998	161A15011		33	33	3.33	0	111	Giỏi
112	161A170033	Lê Thị Xuân	Mai	Tp. Hồ Chí Minh-13/03/1998	161A1701		35	35	3.33	0	112	Giỏi
113	141A150100	Lê Thị Hoài	Thương	Tp. Hồ Chí Minh-09/11/1994	141A1502		38	38	3.32	0	113	Giỏi
114	161A170008	Che Siêu	Kim	TP. Hồ Chí Minh-09/12/1998	161A1701		38	38	3.32	0	114	Giỏi
115	141A150025	Trần Thị Phương	Tuyền	Tp. Hcm-09/03/1995	141A1501		32	32	3.31	0	115	Giỏi
116	151A140064	Vũ Nguyễn Việt	Hà	Đồng Nai-24/08/1996	151A1401		43	43	3.31	0	116	Giỏi
117	151A150429	Quảng Thị Bảo	Vy	Đắk Lắk-08/11/1997	151A15022		56	56	3.31	0	117	Giỏi
118	161A150181	Lâm Thị Chúc	Đào	Sóc Trăng-03/06/1998	161A15022		35	35	3.31	0	118	Giỏi

119	151A150566	Trần Thị Thu	Trang	Tp. Hồ Chí Minh- 29/05/1997	151A15023		50	50	3.3	0	119	Giỏi
120	161A140321	Phạm Minh	Tuấn	TP. Hồ Chí Minh- 11/11/1998	161A14013		38	38	3.3	0	120	Giỏi
121	141A140045	Lê Nguyễn Trúc	Mai	Đồng Tháp- 28/11/1996	141A1401		41	41	3.29	0	121	Giỏi
122	141A150152	Hoàng Tố	Khanh	Tp. Hcm-04/05/1993	141A1401		41	41	3.29	0	122	Giỏi
123	151A140601	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Đồng Nai-25/04/1997	151A1405		38	38	3.29	0	123	Giỏi
124	161A150002	Bành Kiện	Lương	Tp. Hồ Chí Minh- 16/08/1997	161A15021		43	7	3.29	0	124	Giỏi
125	161A150070	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	Đồng Tháp- 07/06/1998	161A15021		41	41	3.29	0	125	Giỏi
126	161A150194	Hoàng Thị Mỹ	Linh	-20/09/1998	161A15022		41	41	3.29	0	126	Giỏi
127	161A150216	Nguyễn Gia	Thi	Bạc Liêu-11/08/1998	161A15022		41	41	3.29	0	127	Giỏi
128	161A150409	Quách Thuận Thiên	Hào	Tp. Hcm-18/09/1998	161A15023		35	35	3.29	0	128	Giỏi
129	161A160077	Đinh Thị Bích	Ngọc	Đắk Lắk-07/03/1998	161A1602		36	36	3.29	0	129	Giỏi
130	161A140061	Nguyễn Linh	Nam	An Giang-22/03/1998	161A14011		41	41	3.28	0	130	Giỏi
131	161A140258	Lương Phan Thanh	Phúc	TP. Hồ Chí Minh- 20/01/1998	161A1402		32	32	3.28	0	131	Giỏi
132	151A140415	Phạm Quốc	Anh	Tp. Hồ Chí Minh- 12/09/1997	151A1404		44	44	3.27	0	132	Giỏi
133	151A150517	Phạm Trí	Dũng	Tp. Hồ Chí Minh- 02/10/1997	151A15013		50	50	3.27	0	133	Giỏi
134	151A150636	Thiều Thị	Hương	Thanh Hóa- 28/05/1996	151A15013		39	39	3.27	0	134	Giỏi
135	151A150719	Trần Phi	Long	Tp. Hồ Chí Minh- 21/11/1997	151A15014		22	20	3.27	0	135	Giỏi
136	151A150811	Nguyễn Ngọc Hồ Bảo	Trâm	Tp. Hồ Chí Minh- 17/02/1997	151A15023		53	53	3.27	0	136	Giỏi
137	161A150029	Ngô Mai	Anh	TP. Hồ Chí Minh- 26/06/1998	161A15021		41	41	3.27	0	137	Giỏi

138	161A150035	Đỗ Thanh	Tuyền	Tp. Hồ Chí Minh- 21/01/1998	161A15021		41	41	3.27	0	138	Giỏi
139	161A150198	Lê Minh	Cảnh	Tây Ninh-01/10/1995	161A15022		41	41	3.27	0	139	Giỏi
140	161A150246	Phạm Minh	Hoàng	Bà Rịa - Vũng Tàu- 18/02/1996	161A15012		47	47	3.27	0	140	Giỏi
141	141A150181	Trịnh Thị Thu	Đào	Đồng Nai-26/08/1995	141A1501		38	38	3.26	0	141	Giỏi
142	151A031242	Sú Xuân	Oanh	Đồng Nai-06/12/1997	151A1701		53	50	3.26	0	142	Giỏi
143	151A140322	Trịnh Gia	Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu- 09/06/1997	151A1403		38	38	3.26	0	143	Giỏi
144	151A140699	Lê Nguyễn Hồng	Vy	Tp. Hồ Chí Minh- 12/08/1997	151A1406		41	41	3.26	0	144	Giỏi
145	151A150173	Nguyễn Quang	Phúc	Quảng Nam- 15/08/1997	151A15011		47	47	3.26	0	145	Giỏi
146	151A150498	Đỗ Thị Thu	Hồng	Tp. Hồ Chí Minh- 14/12/1997	151A15023		38	38	3.26	0	146	Giỏi
147	161A150020	Nguyễn Thu	Anh	Thuận Thành-Bắc Ninh- 10/06/1998	161A15021		41	41	3.26	0	147	Giỏi
148	161A160066	Hồ Ngọc Yến	Nhi	Đồng Nai-28/10/1998	161A1601		36	36	3.26	0	148	Giỏi
149	161A170014	Lâm Hồng	Nhi	Thành Phố Hồ Chí Minh-21/11/1998	161A1701		38	38	3.26	0	149	Giỏi
150	161A170020	Phùng Sương	Du	Đồng Nai-18/08/1998	161A1701		38	38	3.26	0	150	Giỏi
151	151A140437	Nguyễn Lê Hoàng	My	Khánh Hòa- 05/09/1997	151A1404		36	36	3.25	0	151	Giỏi
152	151A150608	Chế Huyền	Trân	Bến Tre-18/01/1997	151A15023		53	53	3.25	0	152	Giỏi
153	151A150768	Phan Thị Thủy	Trang	Đồng Tháp- 15/01/1997	151A15014		50	50	3.25	0	153	Giỏi
154	161A150032	Lư Nhã	Tiền	TP. Hồ Chí Minh- 11/03/1998	161A15011		32	32	3.25	0	154	Giỏi
155	141A140123	Phạm Hoàng	Nhi	Tp. HCM-26/08/1996	141A1402		41	41	3.24	0	155	Giỏi
156	141A150108	Phan Thị	Lài	Đồng Nai-25/07/1996	141A1502		35	35	3.24	0	156	Giỏi
157	142A530043	Nguyễn Bá	Tín	Đắk Lắk-04/07/1996	142A5301		25	25	3.24	0	157	Giỏi

158	151A140362	Lê Xuân	Trường	Bình Thuận- 10/05/1997	151A1404		38	38	3.24	0	158	Giỏi
159	151A140629	Bùi Phương	Uyên	Tp. Hồ Chí Minh- 21/05/1997	151A1406		44	44	3.24	0	159	Giỏi
160	151A150287	Hồ Ngọc Kim	Quỳnh	Tp. Hồ Chí Minh- 10/11/1997	151A15022		35	35	3.24	0	160	Giỏi
161	151A170006	Phan Thị Thùy	Trang	Thừa Thiên Huế- 10/04/1996	151A1701		43	43	3.24	0	161	Giỏi
162	161A140431	Võ Ngọc	Thy	TP. Hồ Chí Minh- 12/09/1998	161A14014		35	35	3.24	0	162	Giỏi
163	161A140575	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	TP. Hồ Chí Minh- 21/04/1995	161A14015		41	41	3.24	0	163	Giỏi
164	161A150095	Trương Thị	Thủy	Thanh Hóa- 12/07/1998	161A15021		41	41	3.24	0	164	Giỏi
165	161A150141	Trần Nguyễn	Trinh	Bình Định-21/05/1998	161A15022		35	35	3.24	0	165	Giỏi
166	161A160092	Trần Thị	Hiền	Vũ Hòa,Đức Linh,Bình Thuận-15/12/1998	161A1602		34	34	3.24	0	166	Giỏi
167	151A080305	Đặng Thị Ý	Na	Khánh Hòa- 17/04/1997	151A1401		29	26	3.23	0	167	Giỏi
168	151A140325	Nguyễn Văn	Linh	Cà Mau-15/05/1994	151A1403		50	50	3.23	0	168	Giỏi
169	151A140828	Lâm Thanh	Trinh	Đồng Nai-24/04/1997	151A1407		47	47	3.23	0	169	Giỏi
170	151A150530	Nguyễn Đức Bảo	Ngọc	Bình Phước- 17/04/1997	151A15023		56	56	3.23	0	170	Giỏi
171	151A150613	Lê Trang	Đài	Bình Định-18/02/1996	151A15013		50	50	3.23	0	171	Giỏi
172	151A150718	Võ Thị Tố	Mai	Bà Rịa - Vũng Tàu- 24/03/1997	151A15014		56	56	3.23	0	172	Giỏi
173	161A150047	Lưu Kim	Cương	Kiên Giang- 09/11/1996	161A15021		35	35	3.23	0	173	Giỏi
174	161A150278	Nguyễn Thị Tường	Vy	Long An-30/10/1998	161A15022		35	33	3.23	0	174	Giỏi
175	161A150337	Nguyễn Thị	Duyên	Đồng Nai-19/11/1998	161A15023		41	41	3.23	0	175	Giỏi
176	161A150357	Trần Thị Thanh	Ngân	Phú Yên-25/01/1998	161A15023		41	41	3.23	0	176	Giỏi

177	161A160054	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	TP. Hồ Chí Minh-09/07/1998	161A1601		33	33	3.23	0	177	Giỏi
178	151A140506	Đồng Xuân	Hồng	Tp. Hồ Chí Minh-18/12/1997	151A1405		41	41	3.22	0	178	Giỏi
179	151A140606	Nguyễn Thị Thủy	Dương	Bến Tre-03/03/1996	151A1406		47	47	3.22	0	179	Giỏi
180	151A140703	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Tp. Hồ Chí Minh-25/03/1997	151A1406		38	38	3.22	0	180	Giỏi
181	151A150019	Phạm Thị Mộng	Nhi	Tp. Hồ Chí Minh-04/03/1996	151A15021		53	53	3.22	0	181	Giỏi
182	161A140005	Đình Hoàng	Minh	TP. Hồ Chí Minh-08/12/1995	161A1402		34	31	3.22	0	182	Giỏi
183	161A150130	Trương Thị Ngọc	Ánh	Đồng Nai-29/01/1998	161A15021		41	41	3.22	0	183	Giỏi
184	141A140048	Lê Thị Hoàng	Lan	Tp. HCM-03/12/1996	141A1401		36	36	3.21	0	184	Giỏi
185	151A090128	Trần Ngô Hương	Giang	Tiền Giang-20/08/1997	151A1401		42	42	3.21	0	185	Giỏi
186	151A140472	Lê Quốc	Trọng	Bình Định-09/02/1997	151A1404		47	47	3.21	0	186	Giỏi
187	151A140717	Nguyễn Lê Mộng	Thúy	Tp. Hồ Chí Minh-15/04/1997	151A1406		38	38	3.21	0	187	Giỏi
188	151A150651	Nguyễn Bảo	Thư	Tp. Hồ Chí Minh-06/03/1997	151A15014		50	50	3.21	0	188	Giỏi
189	161A150379	Nguyễn Thị Thu	Hiền	TP. Hồ Chí Minh-24/07/1997	161A15023		35	35	3.21	0	189	Giỏi
190	141A150133	Nguyễn Thị	Trang	Đồng Nai-27/09/1996	141A1502		20	20	3.2	0	190	Giỏi
191	151A140239	Thái Thị Thanh	Tâm	Đồng Tháp-02/07/1997	151A1403		35	35	3.2	0	191	Giỏi
192	151A140602	Phạm Thị Phương	Thanh	Đồng Nai-01/01/1997	151A1406		38	38	3.2	0	192	Giỏi
193	151A140782	Nguyễn Thị Ngọc	Phượng	Bình Phước-07/03/1997	151A1407		40	40	3.2	0	193	Giỏi
194	151A150306	Lê Kim	Khánh	Tp. Hồ Chí Minh-21/03/1997	151A15022		56	56	3.2	0	194	Giỏi
195	161A160014	Nguyễn Thành	Hiếu	Tp. Hồ Chí Minh-18/04/1998	161A1601		28	28	3.2	0	195	Giỏi

196	161A160121	Nguyễn Thị Thu Kim	Hằng	Bình Thuận-30/12/1997	161A1701		38	38	3.2	0	196	Giỏi
Khoa NGHETHUAT												
STT	Mã SV	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Tỉnh tràng	Số TC ĐK	Số TC TL	Điểm TB	Điểm RL	Xếp hạng	Xếp loại
1	151A180017	Trần Quang Khả	Tuấn	Phú Yên-13/03/1992	151A1801		36	34	3.75	0	1	Xuất sắc
2	151A190005	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Bình Thuận-03/10/1991	151A1901		28	28	3.63	0	2	Xuất sắc
3	151A190004	Lê Hoài	Phương	Phú Yên-27/08/1995	151A1901		25	25	3.54	0	3	Giỏi
4	151A180009	Nguyễn Đăng Thúy	Vy	Đồng Tháp-04/08/1997	151A1801		32	32	3.5	0	4	Giỏi